TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 27/2025/QĐST- HNGĐ	*Thái Nguyên, ngày 11 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 38/2025/HNGĐ-ST ngày 26 tháng 02 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Chị Trần Thị T,** Sinh năm 1989

Địa chỉ: TDP Đ.L, phường T.P, thành phố P.Y, tỉnh Thái Nguyên (nay là TDP Đ.L, phường T.T, tỉnh Thái Nguyên).

- *Bị đơn:* **Anh Trần Văn M,** Sinh năm 1987

Địa chỉ: TDP Đ, phường T.P, thành phố P.Y, tỉnh Thái Nguyên (nay là TDP Đ, phường T.T, tỉnh Thái Nguyên)

Căn cứ vào các Điều 146, 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 51, 54, 55, 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Tvà anh Trần Văn M

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Tvà anh Trần Văn M đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản chung, nợ chung, tài sản cho vay: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị T tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nộp vào ngân sách nhà nước, nay được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0001478 ngày 26/02/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố P.Y, tỉnh Thái Nguyên (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 – Thái Nguyên, Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên) và chị Tcòn được hoàn trả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND khu vực 2 - TN;
- Phòng THADS khu vực 2 - TN;
- UBND phường T.T, TN;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Âu Văn Hồ